

Bản án số: 120/2023/HS-PT

Ngày: 15-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miên

Ông Dương Hùng Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Yên, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Từ Thanh S do có kháng cáo của bị cáo và của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Bị cáo kháng cáo:

Từ Thanh S, sinh năm 2002 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp K, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Văn S1 và bà Mai Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại kháng cáo: Bà Lê Kiều D, sinh năm 1978 (có mặt).

Nơi cư trú: Khóm M, thị trấn S, huyện Tr, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 14/5/2023, Từ Thanh S đến nhà của bà Lê Kiều D ở khóm M, thị trấn S, huyện Tr, tỉnh Cà Mau để kiểm tra điều hòa nhiệt độ thì gặp Nguyễn Lương Th là con của bà D chỉ chỗ và dẫn vào phòng ngủ có máy điều hòa để kiểm tra. Khi Thành ra khỏi phòng thì S thực hiện việc kiểm tra máy điều hòa, do cây tua vít bị rơi nên S bước xuống để nhặt thì bị trượt chân đập trúng vào tay nắm cánh cửa tủ bàn trang điểm của bà D làm cho cửa tủ mở ra. Lúc này, S kiểm tra xem tủ có bị hư hỏng gì không thì phát hiện bên trong tủ có một cái bóp (ví) màu đỏ nên nảy sinh ý định tìm tài sản để chiếm đoạt. S dùng tay mở bóp ra phát hiện bên trong bóp có 03 cọc tiền được buộc bằng dây thun và một số loại giấy

tờ khác. S lấy 01 cọc tiền nhưng không đếm bỏ vào túi quần trước bên phải rồi đóng bốp để lại theo vị trí cũ sau đó đóng tủ lại và đi ra khỏi phòng gặp Thành yêu cầu liên hệ bà D về để báo tình trạng của máy điều hòa. Khi bà D về và đồng ý để cho S tháo máy điều hòa đem về cửa hàng để sửa thì S quay lại phòng ngủ của gia đình bà D tháo máy điều hòa chở về. Sau khi gặp Quách Thị Huyền Trân, S nhờ Trân chuyển dùm vào tài khoản của mình 5.000.000 đồng, lúc này S mới đếm và biết được số tiền lấy trộm của bà D là 10.000.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, S chở máy điều hòa đã sửa xong đến nhà của bà D lắp giáp lại và thanh toán tiền rồi quay về. Số tiền chiếm đoạt, S tiêu xài cá nhân và trả nợ cho anh Phan Quốc X 2.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ ngày 14/5/2023, bà D phát hiện tiền bị mất nên gọi điện cho S nhưng S không thừa nhận.

Đến khoảng 11 giờ ngày 15/5/2023, S đến Công an đầu thú và nộp số tiền 2.000.000 đồng, sau đó tiếp tục nộp thêm 870.000 đồng để khắc phục và anh X đã nộp lại 2.000.000 đồng mà S trả nợ cho anh X, tổng số tiền 4.870.000 đồng đã giao trả cho bà D. Số tiền còn lại sau đó cũng được khắc phục, bồi thường cho bà D.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 14/9/2023, Tòa án nhân huyện Trần Văn Thời đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo S 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/9/2023, bị cáo và bị hại kháng cáo về việc cho bị cáo được cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo và bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân huyện Trần Văn Thời về phần hình phạt, xử phạt bị cáo 01 năm cải tạo không giam giữ.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin được cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Cụ thể: Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 14/5/2023, lợi dụng trong lúc kiểm tra máy điều hòa nhiệt độ tại nhà của bà Lê Kiều D thuộc khóm M, thị trấn S, huyện Tr, tỉnh Cà Mau, Từ Thanh S đã lén lút chiếm đoạt của bà D 10 triệu đồng để trong tủ bàn trang điểm. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã xét xử bị cáo S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Bị cáo xâm phạm tài sản của người khác là trái pháp luật, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt theo pháp luật hình sự.

[3] Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, gồm: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đầu thú; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 04 tháng tù là tương xứng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và bị hại cùng kháng cáo về việc cho bị cáo được cải tạo không giam giữ. Bị cáo có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới gồm: Ông nội và bác ruột Từ Văn H được tặng nhiều bằng khen, giấy khen do có thành tích trong công tác; bản thân chấp hành tốt chủ trương, chính sách ở địa phương, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú). Bản thân bị cáo có kiến thức pháp luật hạn chế do trình độ học vấn thấp, nhất thời phạm tội. Xét tính chất, mức độ, nguyên nhân và điều kiện phạm tội thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, để bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp, cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Bị cáo có thu nhập không ổn định nên được miễn khấu trừ thu nhập.

[4] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau được chấp nhận.

[5] Do sửa án sơ thẩm, nên bị cáo và bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 3 Điều 54 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Từ Thanh S và kháng cáo của bị hại Lê Kiều D; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Từ Thanh S 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau để giám sát, giáo dục. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an

huyện Trần Văn Thời nhận được quyết định thi hành án. Trong quá trình chấp hành án, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3. Bị cáo và bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế